TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày: 19/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Hân Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Phước.

Ông Huỳnh Văn Tý.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: bà Bùi Phương Anh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn và điểm cầu thành phần Công an huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 16/3/1998. Nơi cư trú: khóm Đ 2, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Chỗ ở: khóm B 6, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé H, sinh năm 1963 (chết) và bà Phan Thị M, sinh năm 1970; anh chị em ruột có năm người, bị cáo là người thứ tư; Bị cáo chưa có vợ, con.

Ngày 20/9/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, đến ngày 11/8/2017 chấp hành xong. Ngày 03/8/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đến ngày 23/4/2019 chấp hành xong bản án.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: Ngày 17/01/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn 14 tháng, đến ngày 17/12/2020 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2022 đến ngày 03/6/2022 tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Công an huyện Thoại Sơn.

Bị hại: chị Nguyễn Thị Quỳnh D, sinh năm 1991. Nơi cư trú: ấp T, xã T , huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 19 giờ ngày 24/5/2022, bị cáo Lộc mang theo dụng cụ phá khóa xe rồi thuê người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ chở đến khu vực xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi qua nhà chị Nguyễn Thị Quỳnh D tại ấp T, xã T , huyện Thoại Sơn, thấy trước cửa nhà có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số 67M1-108.64, nhưng không người trông coi, trên xe của chị Dao có treo mũ bảo hiểm hiệu NONSON, màu xanh nên bị cáo đi đến dùng cây đoản (đã chuẩn bị trước đó) mở ổ khóa, khởi động xe điều khiển chạy về hướng thành phố Long Xuyên, khi đến khu vực ấp Trung Bình Tiến, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn thì bị Công an xã Vĩnh Trạch trên đường tuần tra phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số 67M1-108.64, màu sơn trắng - đen, số máy JC52E4285497, số khung 5210CY42323;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011077, tên chủ sở hữu Nguyễn Thị Quỳnh D;

- 01 cây đoản bằng kim loại dài 07cm, một đầu nhọn, một đầu dẹp;

- 01 ống điếu hình chữ L dài 16,5cm bên ngoài được quấn băng keo đen;

- 01 mũ bảo hiểm, nhãn hiệu NONSON, màu xanh;

- 01 cây roi điện;

- 01 cây dao màu đen loại dao bấm;

Tại kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 38, 49/KL-HĐĐGTS các ngày 30/5/2022, ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số 67M1-108.64 trị giá 10.080.000 đồng; Mũ bảo hiểm hiệu NONSON, màu xanh trị giá 312.000 đồng. Tổng trị giá 10.392.000 đồng.

Ngày 31/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn đã trao trả xe mô tô; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số 67M1-108.64 và mũ bảo hiểm nhãn hiệu NONSON cho chị Nguyễn Thị Quỳnh D.

Cáo trạng số: 41/CT-VKSTS-HS ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 cây roi điện; 01 cây đoản bằng kim loại dài 07cm, một đầu nhọn, một đầu dẹp; 01 ống điếu hình chữ L dài 16,5cm bên ngoài được quấn băng keo đen; 01 cây dao màu đen loại dao bấm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng Viện kiểm sát mô tả. Bị cáo không tranh luận về tội danh, điều luật, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại: chị Nguyễn Thị Quỳnh D trình bày, việc chị Dao dựng xe mô tô biển số 67M1-108.64 trước cửa nhà và bị mất trộm như nêu trên. Chị Dao đã nhận lại xe, giấy chứng nhận đăng ký xe và mũ bảo hiểm nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: tại phiên tòa vắng mặt bị hại nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về trách nhiệm hình sự: lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: khoảng 19 giờ ngày

24/5/2022, bị cáo Lộc mang theo dụng cụ phá khóa xe rồi thuê người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ chở đến khu vực xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi qua nhà chị Nguyễn Thị Quỳnh D tại ấp T, xã T , huyện Thoại Sơn, thấy trước cửa nhà có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số 67M1-108.64 nhưng không người trông coi, trên xe của chị Dao có treo mũ bảo hiểm hiệu NONSON, màu xanh nên bị cáo đi đến dùng cây đoản mở ổ khóa, điều khiển xe chạy về hướng thành phố Long Xuyên, khi đến khu vực ấp Trung Bình Tiến, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn thì bị Công an xã Vĩnh Trạch trên đường tuần tra phát hiện bắt giữ.

Căn cứ Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 38, 49/KL-HĐĐGTS các ngày 30/5/2022, ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, xác định:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số 67M1-108.64 trị giá 10.080.000 đồng;

- Mũ bảo hiểm hiệu NONSON, màu xanh trị giá 312.000 đồng.

Tổng trị giá 10.392.000 đồng.

Hành vi của bị cáo lợi dụng chủ sở hữu tài sản mất cảnh giác, lén lút trộm cắp tài sản là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, vi phạm quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: từ ngày 20/6/2016 đến ngày 03/8/2018, bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản và có thời gian phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam. Tại đây, bị cáo phải chịu chế độ giam giữ, quản lý phạm nhân và được giáo dục, học tập, lao động. Lẽ ra, khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm, phải biết ăn năn hối cải, thấy được sự răn đe, trừng trị nghiêm khắc của pháp luật; từ đó, phải lao động, làm ăn chân chính để tự nuôi sống bản thân và lo cho gia đình. Ngược lại, muốn có tiền tiêu xài cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bất chấp sự trừng trị của pháp luật, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại; điều này thể hiện bị cáo không có ý thức tuân thủ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang cho dư luận nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi đã thực hiện, có xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã trả lại bị hại. Do đó, Viện

kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã thu giữ đồ vật, tài liệu và đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 07/QĐ-CSĐT, ngày 31/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên không xem xét.

[6.2] Đối với 01 cây roi điện; 01 cây đoản bằng kim loại dài 07cm, một đầu nhọn, một đầu dẹp; 01 ống điếu hình chữ L dài 16,5cm bên ngoài được quấn băng keo đen; 01 cây dao màu đen loại dao bấm. Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, tịch thu tiêu hủy các vật chứng nêu trên.

[7] Về trách nhiệm dân sự: do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 5 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cây roi điện;

- 01 cây đoản bằng kim loại dài 07cm, một đầu nhọn, một đầu dẹp;

- 01 ống điếu hình chữ L dài 16,5cm, bên ngoài được quấn băng keo đen;

- 01 cây dao màu đen loại dao bấm.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 30/QĐ-VKSTS ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

4. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA Hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hân Em